

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2026/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đặng Thị L**, sinh năm 1987.

Căn cước công dân số: 056187000462, cấp ngày 29/3/2021.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1978.

Căn cước công dân số: 017078000352, cấp ngày 29/3/2021.

Cùng địa chỉ: **Thôn G, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đặng Thị L** và anh **Nguyễn Ngọc A**.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Đặng Thị L** và anh **Nguyễn Ngọc A** thuận tình ly hôn.
 - **Về con chung:** Chị **Đặng Thị L** và anh **Nguyễn Ngọc A** không có con chung.
 - **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị **Đặng Thị L** và anh **Nguyễn Ngọc A**

không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị **Đặng Thị L** nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002414 ngày 28/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Hoàn trả cho chị **Đặng Thị L** số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 11 – Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 11 - Quảng Ngãi;
- UBND xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Bình